

Số: 11 /TM-BVĐKKVBQ
V/v mời báo giá kiểm định Phương
tiện đo nhóm 2

Bắc Quang, ngày 24 tháng 7 năm 2026

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị Kiểm định thiết bị đo nhóm 2 tại Việt Nam

Căn cứ Thông tư số 54/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ khoa học và Công nghệ uy định về hoạt động kiểm định, tiêu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quang tỉnh Tuyên Quang có nhu cầu tiếp nhận Báo giá gói thầu: Kiểm định Phương tiện đo nhóm 2 năm 2026 của bệnh viện ĐKKV Bắc Quang tỉnh Tuyên Quang như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quang tỉnh Tuyên Quang

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Ds Nguyễn Tuyên Hải – Khoa Dược - Vật tư thiết bị y tế, bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quang tỉnh Tuyên Quang;

- Điện thoại: 0965118333

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp hoặc theo đường bưu điện (yêu cầu 02 báo giá) tại địa chỉ: Ds Nguyễn Tuyên Hải –Khoa dược-VTTBYT Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quang tỉnh Tuyên Quang. Thôn Quang Vinh, xã Bắc Quang, tỉnh Tuyên Quang. SĐT: 0965.118.333

- Và qua mail: benhvienbacquang.tuyenquang@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 24 tháng 7 năm 2026 đến trước 15h30 ngày 30 tháng 7 năm 2026

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày ngày báo giá.

6. Địa điểm cung cấp dịch vụ: Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quang tỉnh Tuyên Quang, Thôn Quang Vinh, xã Bắc Quang, tỉnh Tuyên Quang.

7. Danh mục hàng hóa và yêu cầu cần báo giá (theo phụ đính kèm)

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

Báo giá kiểm định 02 bản, và Hồ sơ năng lực 02 bản có đầy đủ các giấy tờ, tài liệu chứng minh năng lực (tư cách pháp nhân, kinh nghiệm thực hiện các hợp đồng tương tự...) của Công ty. Mời các đơn vị đủ năng lực quan tâm và gửi báo giá đến bệnh viện chúng tôi.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng tải muasamcong.mpi.gov.vn;
- Đăng tải Website của Bệnh viện;
- Lưu: VT.



GIÁM ĐỐC

Phạm Mạnh Công

PHỤ LỤC 01: DANH MỤC HÀNG HÓA KIỂM ĐỊNH

Kiểm định Phương tiện đo nhóm 2 năm 2026 của bệnh viện ĐKKV Bắc Quang tỉnh Tuyên Quang

(Kèm theo thư mời báo giá số /TM- BVĐKKVBQ ngày 24 tháng 7 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quang tỉnh Tuyên Quang)

STT	Tên thiết bị kiểm định	ĐVT	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật
1	Cân có thước đo	Cái	11	Yêu cầu về hồ sơ pháp lý: + Là đơn vị có giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường đối với dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường phù hợp với thiết bị mời thầu. + Giấy chứng nhận phòng thí nghiệm được công nhận phù hợp theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017. + Có các biện pháp đảm bảo an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, an ninh trật tự trong quá trình cung ứng dịch vụ Yêu cầu chuẩn bị thực hiện hợp đồng: + Trong vòng 05 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực, nhà thầu gửi cho chủ đầu tư bản kế hoạch triển khai công việc, trong đó nêu rõ thời gian, phương pháp triển khai và báo cho chủ đầu tư về đầu mối thực hiện công việc. + Nhà thầu chuẩn bị sẵn sàng các phương tiện, thiết bị để thực hiện dịch vụ được hiệu chuẩn, kiểm định còn hiệu lực. - Yêu cầu nhân lực: Ít nhất 01 nhân sự phải có thẻ kiểm định viên đo lường phù hợp với thiết bị mời thầu theo quy định tại Thông tư 54/2025/TT-BKHCN - Yêu cầu thực hiện hợp đồng: + Nhà thầu thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị theo đúng quy định tại Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN. + Tất cả các thiết bị đo lường thuộc gói hiệu chuẩn, kiểm định các thiết bị đo lường nhóm 2 (gồm: máy đo điện tim, huyết áp kế lò xo, huyết áp kế điện tử, phương tiện đo khúc xạ mắt.....) phải được thực hiện tại Bệnh viện.
2	Cân đồng hồ lò xo (nhon hòa)	Cái	3	
3	Huyết áp kế lò xo	Bộ	30	
4	Huyết áp kế điện tử	Cái	7	
5	Máy điện tim	Máy	4	
6	Đồng hồ oxy	Cái	20	

7	Máy đo khúc xạ	Cái	1	+ Thời gian thực hiện dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, cấp giấy chứng nhận kiểm định, hiệu chuẩn, danh sách các thiết bị đã thực hiện: Tối đa 20 ngày - Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm: + Các giám sát và kiểm tra cần tiến hành: Có sự giám sát của bên chủ đầu tư trong quá trình thực hiện dịch vụ. + Cách thức tiến hành kiểm tra: Kiểm tra trực tiếp. + Biên bản nghiệm thu và bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành: Có sự thống nhất thành phần tham gia và thời gian với Chủ đầu tư + Khối lượng công việc: Nghiệm thu theo Hợp đồng. + Tiến độ thực hiện: Thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn theo đúng yêu cầu của chủ đầu tư.
8	Bộ Pipet	Bộ	3	- Sản phẩm: + Tem Kiểm định, hiệu chuẩn các thiết bị. + Giấy Chứng nhận kiểm định, hiệu chuẩn các thiết bị + Danh sách các thiết bị đã kiểm định, hiệu chuẩn (thể hiện rõ seri, loại máy, thời hạn kiểm định -hiệu chuẩn, số hiệu giấy chứng nhận kiểm định – hiệu chuẩn, khoa/phòng sử dụng)
	Tổng cộng: 8 khoản		79	

